

Bản án số: 303/2023/HS-ST

Ngày: 26-6-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Văn Cẩm

2. Ông Huỳnh Trường Sơn

- Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 323/2023/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2399/2023/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Quang T; Sinh năm: 1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 36/11 đường CT, Phường U, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh;住所: 03 đường 30/4, phường TT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần T và bà Võ Thị C; Vợ con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 10/3/2016 bị Tòa án nhân quận TĐ (nay là thành phố TĐ) xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bản án số 67/2016/HSST, đến ngày 09/02/2020 chấp hành xong; Bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày: 14/4/2022 – Có mặt.

Người bào chữa:

Ông Huỳnh Trọng N, là luật sư Văn phòng luật sư Chung Vinh, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Trần Quang T - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 14/4/2022, tại Hẻm số 46 NT, Phường A, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh. Công an Quận PN phát hiện bắt quả tang Trần Quang T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy

để bán. Thu giữ trong túi quần của T 02 gói giấy bên trong có 02 gói ny lon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy thể rắn loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 43,1323gam (Theo Bản kết luận giám định số 2216/KL-KTHS ngày 22/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Tiến hành khám xét nơi ở của Trần Quang T tại nhà số 03 đường 30/4, phường TT, quận TP, Công an Quận PN thu giữ: 01 (một) túi vải; 01 (một) hộp giấy; 10 (mười) túi ny lon; 03 (ba) đoạn ống hút nhựa, không phát hiện thu giữ chất ma túy.

Quá trình điều tra vụ án, Trần Quang T khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/4/2022 T mua của N (không rõ lai lịch) 40 gam ma túy đá (Methamphetamine) trong 01 gói nylon với giá 13.000.000 đồng tại khu vực vòng xoay CGH, quận 6 và được N tặng kèm 02 viên thuốc lắc màu hồng. Mua xong T đem ma túy về chỗ ở phân chia ra thành 02 gói để bán lại kiếm lời.

Đến khoảng 12 giờ ngày 14/4/2022 T gọi điện thoại cho đối tượng tên H (không rõ lai lịch) để chào bán cho H với giá 600.000 đồng 01 gói ma túy, H đồng ý, hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại hẻm số 46 NT, Phường A, Quận PN. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày T đem ma túy đến điểm hẹn để giao cho H thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra T khai trước đó đã mua ma túy của N được 02 lần, mỗi lần 13.000.000 đồng để bán lại cho các đối tượng nghiện, thu lời được 3.000.000 đồng đã tiêu xài hết. Tuy nhiên ngoài lời khai của Trần Quang T không còn chứng cứ nào khác để chứng minh, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xử lý Trần Quang T đối với các hành vi này.

Đối với các đối tượng tên N là người bán ma túy cho T, và H là người mua ma túy của T, do T khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ để xử lý.

* Vật chứng của vụ án:

- 02 (hai) gói niêm phong số 428/2022 bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, T khai có sử dụng vào việc mua bán ma túy.

- 01 (một) túi vải; 01 (một) hộp giấy; 10 (mười) túi ny lon; 03 (ba) đoạn ống hút nhựa.

- 500.000 đồng tiền Việt Nam, đã được gửi vào tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Hồ Chí Minh tại kho bạc Nhà nước Quận K.

Tại bản Cáo trạng số 233/CT-VKS-P1 ngày 25 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã truy tố bị cáo Trần Quang T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên Tòa:

- Bị cáo Trần Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như nêu trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 17 đến 18 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất các biện pháp xử lý vật chứng.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Quang T là Luật sư Huỳnh Trọng N trình bày quan điểm bào chữa như sau:

Thông nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy”, và khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo T. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết: Bị cáo có học vấn thấp nên thiếu hiểu biết, nhận thức pháp luật hạn chế. Có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tranh luận: Về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ khác mà Luật sư nêu ra là thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, nên vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Trần Quang T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, qua đó đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/4/2022 Trần Quang T mua của đối tượng tên N 40 gam ma túy đá (Methamphetamine) chứa trong 01 gói nylon với giá 13.000.000 đồng tại khu vực vòng xoay CGH, quận 6, ngoài ra T còn được N cho 02 viên nén màu hồng, N nói là thuốc lắc. Mua xong T đem ma túy về chỗ ở phân chia ra thành 02 gói, trong đó gói nhỏ để bán cho đối tượng tên H. Đến khoảng 12 giờ ngày 14/4/2022 T gọi điện thoại cho H để chào bán ma túy cho H với giá 600.000 đồng 01 gói, H đồng ý mua. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày T đem ma túy đến điểm hẹn để giao cho H thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của T 02 gói giấy bên trong có 02 gói ny lon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy thể rắn loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 43,1323gam.

Xét thấy bị cáo Trần Quang T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy có khối lượng 43,1323gam loại Methamphetamine, nên đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Quang T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quang T là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, mặt khác nó còn là nguyên nhân làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ ma túy là một loại tệ nạn xã hội, hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo Trần Quang T là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án. Ngày 10/3/2016 bị Tòa án nhân quận TĐ (nay là thành phố TĐ) xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bản án số 67/2016/HSST, đến ngày 09/02/2020 chấp hành xong. Xét thấy bị cáo là người đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự, nên khi lượng hình cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng, theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Quang T và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về tội danh, khung hình phạt cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà Luật sư và đại diện Viện kiểm sát đã nêu, cơ bản là thống nhất với nhau và có cơ sở, nên chấp nhận. Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Trần Quang T theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Ngoài hành vi phạm tội bị bắt quả tang, bị cáo còn khai nhận trước đó đã mua ma túy đá của N 02 lần về bán lại cho các đối tượng nghiện, thu lợi khoảng 3.000.000 đồng, tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo ra không còn chứng cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý bị cáo đối với các hành vi trên.

Đối với các đối tượng tên N là người bán ma túy cho T, và H là người mua ma túy của T, do T khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ để xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quang T, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, phạt bị cáo một số tiền, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án gồm có:

- 02 (hai) gói niêm phong trong đó: 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 428/2022/Q. PN/Gói 1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ (PC09), đồng chí Vũ Mạnh C (PC04), Trần Quang T (người liên quan), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định và 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 428/22/PN/Gói 2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ (PC09), đồng chí Vũ Mạnh C (PC04), Trần Quang T (người liên quan), bên trong là ma túy còn lại sau giám định; viên nén màu hồng T khai được N tặng kèm khi mua ma túy đá ngày 13/4/2022. Qua giám định có khối lượng 0,8964gam, không tìm thấy chất ma túy, còn lại sau giám định, tất cả là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, Model M2006C3MG, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong), T khai có sử dụng vào việc mua bán ma túy, là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) túi vải màu đen, 01(một) hộp giấy hình chữ nhật màu đen in chữ BOSSTANTEN bên trong hộp có 03 đoạn ống hút nhựa, 01 đầu bị cắt nhọn, 10 túi nylon chưa qua sử dụng, là công cụ dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 500.000 đồng tiền Việt Nam, thu giữ của bị cáo Trần Quang T, bị cáo khai là tiền do mua bán ma túy mà có. Là tài sản do phạm tội mà có, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Quang T 17 (mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 4 năm 2022; Phạt bổ sung bị cáo Trần Quang T số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[2] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 428/2022/Q. PN/Gói 1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ (PC09), đồng chí Vũ Mạnh C (PC04), Trần Quang T (người liên quan), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 428/22/Phú Nhuận/Gói 2, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ (PC09), đồng chí Vũ Mạnh C (PC04), Trần Quang T (người liên quan), bên trong là ma túy và viên nén màu hồng không tìm thấy chất ma túy, còn lại sau giám định.

+ 01 (một) túi vải màu đen, 01(một) hộp giấy hình chữ nhật màu đen in chữ BOSSTANTEN bên trong hộp có 03 đoạn ống hút nhựa, 01 đầu bị cắt nhọn, 10 túi nylon chưa qua sử dụng.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01(một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, Model M2006C3MG, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); Số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng tiền Việt Nam.

(Các vật chứng đã nêu hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/261, ngày 18/4/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng số tiền 500.000 đồng, hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước Quận K theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490905977500000 ngày 23/3/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Trần Quang T nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Trần Quang T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Luật sư; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Huân